

Số: /GLHX-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 02 năm 2024

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE
VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**
Có giá trị đến hết ngày 05 tháng 3 năm 2024

- Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Căn cứ các Thông tư của Bộ GTVT: số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015; số 35/2023/TT-BGTVT ngày 14/12/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Theo hồ sơ đề nghị của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC ngày 05/02/2024 về việc cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn trên đường bộ (tiếp nhận trực tuyến qua Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi ngày 06/02/2024),

Cho phép lưu hành xe quá khổ giới hạn trên đường bộ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC, với các thông tin và điều kiện quy định như sau:

| 1. Thông tin tổ hợp xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc (SMRM) tải: | | | | | |
|---|---------------------------|--|-----------------------------|--------------------------------|-------|
| Thông số kỹ thuật | Đầu kéo hoặc xe thân liền | Rơ moóc/ Sơ mi rơ moóc RM/SMRM | | | |
| Nhãn hiệu | TADANO | | | | |
| Biển số | 76LA-0214 | | | | |
| Số trục | 4 | | | | |
| Thời gian kiểm định | 04/01/2025 | | | | |
| Khối lượng bản thân (tấn) | 39,8 | | | | |
| Khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông (tấn) | 0,0 | | | | |
| Khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông (tấn) | 39,8 | | | | |
| Khối lượng cho phép kéo theo (tấn) | 0,0 | | | | |
| Kích thước bao của tổ hợp (dài x rộng x cao) (m) | 14,2 | x | 2,82 x 3,68 | | |
| 2. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở: | | | | | |
| Loại hàng: không chở hàng. | | | | | |
| Kích thước (D x R x C) m: | 0,0 | x | 0,0 x 0,0 | Tổng khối lượng (tấn): | 0,0 |
| 3. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe: | | | | | |
| Kích thước (D x R x C) m: | 14,2 | x | 2,82 x 3,68 | Hàng vượt phía trước thùng xe: | 0,0 m |
| Hàng vượt hai bên thùng xe (m): | 0,0 | /bên | Hàng vượt phía sau thùng xe | 0,0 m | |
| Tổng khối lượng (tấn): 35,75 Tấn (gồm khối lượng bản thân xe sau khi tháo đối trọng ra khỏi xe + khối lượng số người ngồi trên xe) | | | | | |
| 4. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe: | | | | | |
| Trục đơn: | | | | | |
| Cụm trục kép 01: | ≤ 20 tấn | (khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d ≥ 1,3m) | | | |
| Cụm trục kép 02: | ≤ 20 tấn | (khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d ≥ 1,3m) | | | |
| 5. Tuyến đường vận chuyển | | | | | |

| |
|--|
| - Nơi đi: Km0/QL.24C (Bến số 1 - cảng Dung Quất). |
| - Nơi đến: Công P1 (Nhà máy lọc dầu Dung Quất). |
| - Chiều đi: Từ Km0, tuyến QL.24C (Bến số 1 - cảng Dung Quất) → QL.24C (Km0-Km2+700) → đường nội bộ KKT Dung Quất (đường Võ Văn Kiệt, Xưởng cơ khí PTSC Quảng Ngãi) → QL.24C (Km6+300 - Km9+00) → Công P1 (Nhà máy lọc dầu Dung Quất). |
| - Chiều về: Đi theo lộ trình ngược lại. |

Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ

- Đối với chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện: Chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan. Tuân thủ các quy định được ghi trong Giấy phép lưu hành xe.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc kéo theo, cần trục bánh lốp). Hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất.

- Khi phương tiện lưu thông trên đường phải tuân thủ đúng tốc độ theo quy định và đi đúng làn đường, không dừng, đỗ trong phạm vi đường ngang, nút giao; tại các vị trí đường hẹp phải ưu tiên cho các xe khác khi tránh, vượt; tránh lưu thông vào giờ cao điểm khi đi qua các đoạn đường bộ có mật độ giao thông cao. Khi lưu thông đến các cầu có biển "Hạn chế tải trọng", đơn vị vận chuyển đề nghị lực lượng chức năng có thẩm quyền hỗ trợ, tạm dừng tất cả các phương tiện lưu thông trên cùng đơn nguyên, đảm bảo tốc độ $\leq 20\text{Km/h}$ để tránh gây xung kích và tránh gây ra sự lệch tâm làm tăng sự ảnh hưởng của tải trọng lên hệ thống dầm, mặt cầu. Nghiêm cấm dừng, đỗ, phanh, hãm xe trên cầu.

- Trước khi lưu thông trên đường bộ chủ phương tiện phải ký hợp đồng với đơn vị có chức năng về điện lực, viễn thông để thực hiện việc đóng, cắt điện, nâng hạ tuyến đường dây điện, viễn thông, vật cản trên không ... theo tuyến đường trong suốt thời gian vận chuyển (*tuyệt đối không dùng cây khô để chống đỡ đường dây trong quá trình vận chuyển*). Khi lưu thông trên đoạn đường vừa thi công, vừa khai thác phải tuân thủ sự điều tiết của lực lượng điều tiết giao thông. Khi lưu thông trên các đoạn đường đô thị, ngoài các quy định chung phải tuân thủ quy định về tổ chức giao thông của địa phương đó.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

- Khi có nhu cầu đổi lại giấy phép lưu hành mới phải nộp lại giấy này./.

(Lưu ý: Để lực lượng chức năng có thể kiểm tra, xác minh nhanh về GPLHX, đề nghị quét mã QR phát hành kèm theo giấy phép này và đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở GTVT Quảng Ngãi).

Nơi nhận:

- Cty CP DVĐK Quảng Ngãi PTSC;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLGT.tvtri

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà